

Số: 193/QĐ-ĐHYTCC

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Quyết định số 67/QĐ-ĐHYTCC ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy định “Quỹ học bổng đồng hành cùng sinh viên”
Trường Đại học Y tế công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Quyết định số 6221/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-ĐHYTCC ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, đơn vị chức năng Trường Đại học Y tế công cộng;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điểm trong Quyết định số 67/QĐ-ĐHYTCC ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy định “Quỹ học bổng đồng hành cùng sinh viên” Trường Đại học Y tế công cộng:

1. Khoản 2, Điều 1 được sửa đổi như sau:

Mục đích: Khuyến khích, tạo điều kiện cho sinh viên cử nhân chính quy của Trường Đại học Y tế công cộng thuộc diện sinh viên có hoàn cảnh khó khăn biết vươn lên trong học tập và rèn luyện.

2. Điều 2 được sửa đổi như sau:

Đối tượng cấp học bổng:

Cấp học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn biết vươn lên trong học tập và rèn luyện.

3. Điều 3 được sửa đổi như sau:

Sinh viên đã nhận các loại học bổng khác, được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, trợ cấp xã hội sẽ không được đưa vào danh sách xét nhận học bổng của “Quỹ học bổng đồng hành cùng sinh viên”.

Hồ sơ gồm:

- a- Biên bản họp lớp đề xuất/giới thiệu sinh viên;
- b- Danh sách trích ngang giới thiệu sinh viên, trong đó có điểm học tập, rèn luyện học kỳ gần nhất tại thời điểm xét, thành tích tham gia các hoạt động ngoại khóa...
- c- Các bằng chứng về hoàn cảnh khó khăn của sinh viên (nếu có).

4. Điều 4 được sửa đổi như sau:

1. Học bổng trợ cấp khó khăn: 10 đến 30 suất/1 năm tùy theo nguồn tiền huy động được cho quỹ.
2. Học bổng tài trợ: Tùy theo thực tế hàng năm sẽ có số lượng và mức học bổng cụ thể sau.

5. Điều 5 được sửa đổi như sau:

1. Mức học bổng trợ cấp khó khăn: 2.000.000đ/ 1 SV.
2. Mức học bổng tài trợ: tùy theo Nhà tài trợ, học bổng có thể gửi thẳng vào tài khoản cho sinh viên hoặc thông qua quỹ Học bổng đồng hành cùng sinh viên

6. Điều 7 được sửa đổi như sau:

Nguồn kinh phí hình thành Quỹ

1. Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Trường Đại học Y tế công cộng;
2. Quyên góp từ các cá nhân, đơn vị hoặc thông qua Ban liên lạc Cựu sinh viên Trường Đại học Y tế công cộng;
3. Các hoạt động dịch vụ khác.

7. Điều 8 được sửa đổi như sau:

1. Phòng Công tác sinh viên:
 - a- Là đầu mối huy động, vận động các nguồn tài trợ từ cá nhân, tổ chức để duy trì và phát triển Quỹ hàng năm;
 - b- Lập danh sách sinh viên đủ điều kiện hưởng học bổng trợ cấp khó khăn đưa ra Hội đồng Khen thưởng kỷ luật xét.
 - c- Soạn thảo Quyết định cấp học bổng trợ cấp khó khăn theo từng học kỳ để trình Ban Giám hiệu phê duyệt.
 - d- Thông báo cho sinh viên thông tin được hưởng học bổng trợ cấp và nhận tiền từ Nhà trường hoặc từ Nhà tài trợ.
2. Phòng Tài chính Kế toán:
 - a- Quản lý hoạt động thu chi tài chính của Quỹ;
 - b- Thông báo công khai thu chi Quỹ hàng năm vào cuối tháng 12.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng Phòng Tài chính Kế toán, toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Y tế công cộng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Ban đại diện và người học các lớp;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Bùi Thị Thu Hà